

CHỦ ĐỀ 8: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC – TRONG RỪNG

Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ 03/3/2025 -> 28/3/2025)

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG:

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T 03/3->28/3	CHỦ ĐỀ 8:" ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh	
								Tôm cua cá thi tài (N1)		Động vật sống trong rừng (N2)			
								1T(03/3-> /07/3)	1T (10/3->14/3)	1T (17/3-> 21/3)	1T (24/3 ->28/3)		
I. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT							*						
A. Phát triển vận động							*						
1. Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp							*						
1	Thực hiện đực các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng bụng và chân	KQMD	Tập kết hợp 4 động tác thể dục sáng	Bài 6: "Cá vàng bơi" - ĐT 1: Cá thổi bong bóng - ĐT2: Cá bơi - ĐT3: Cá uốn lượn - ĐT4:Cá ngoi lên lặn xuống	Cả lớp	Lớp học	x	CTTDS	CTTDS				
				Bài 7: "Thỏ con" - ĐT 1: Thỏ hít vào thở ra - ĐT2: Thỏ vươn vai - ĐT3: Thỏ nhổ củ cà rốt - ĐT4: Thỏ nhảy về chuồng	Cả lớp	Lớp học	x			CTTDS	CTTDS		
2. Thể hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu							*						
* Vận động: Bò, trườn							*						

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T 03/3->28/3	CHỦ ĐỀ 8:" ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh	
								Tôm cua cá thi tài (N1)		Động vật sống trong rừng (N2)			
								1T(03/3->/07/3)	1T (10/3->14/3)	1T (17/3->21/3)	1T (24/3 ->28/3)		
12	Phối hợp tay chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng	KQMD	Bò thẳng hướng trong đường hẹp (3m x 35-40cm)	Bò thẳng hướng trong đường hẹp (3m x 35-40cm).	Cả lớp	Lớp học	x	CTCCĐ					
14	Phối hợp tay chân, cơ thể trong khi bò trườn qua vật cản	KQMD	Bò qua vật cản	Dạy trẻ kỹ năng VĐCB: Bò qua vật cản.	Cả lớp	Lớp học	x				CTCCĐ		
* Vận động: nhún, bật							*						
17	Biết chơi các trò chơi vận động và các trò chơi dân gian, thông qua mỗi trò chơi vận động củng cố các kỹ năng vận động cho trẻ	TLHD	Trò chơi vận động và trò chơi dân gian	* Các trò chơi dân gian, trò chơi vận động			*						
				Rồng rắn lên mây	Cả lớp	Sân chơi	x			CTNT	CTNT		
				Đánh golf	Cả lớp	Sân chơi	x	CTNT					
				Câu cá	Cả lớp	Sân chơi	x	CTNT					
				Vận động lá và gió	Cả lớp	Sân chơi	x				CTNT		
				Ai nhặt bóng nhanh	Cả lớp	Sân chơi	x			CTNT			
				Thỏ nhảy	Cả lớp	Sân chơi	x				CTNT		
				Trời nắng trời mưa	Cả lớp	Sân chơi	x				CTNT		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T 03/3->28/3	CHỦ ĐỀ 8:" ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh
								Tôm cua cá thi tài (N1)		Động vật sống trong rừng (N2)		
								1T(03/3->/07/3)	1T (10/3->14/3)	1T (17/3->21/3)	1T (24/3 ->28/3)	
				Nu na nu nống	Cả lớp	Sân chơi	x	CTNT	CTNT			
				Sức mạnh của vòi voi	Cả lớp	Sân chơi	x			CTNT		
				Ếch ộp	Cả lớp	Sân chơi	x		CTNT			
				Cá dưới ao	Cả lớp	Sân chơi	x	CTNT				
				Cáo và Thỏ	Cả lớp	Sân chơi	x			CTNT		
				Ếch dưới ao	Cả lớp	Sân chơi	x		CTNT			
3. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay							*					
18	Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện múa khéo	KQMD	Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện múa khéo	Dạy trẻ chơi: Bé chơi với chai nhựa (xoáy mở nắp chai to)	Nhóm	Lớp học	x			CTCCĐ		
19	Phối hợp được cử động bàn tay ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động nhào đất nặn	NDCT	Thực hành rèn vận động của bàn tay, khớp ngón tay khi cho trẻ nhào đất nặn	Bé chơi với đất nặn lăn dài	Nhóm	Lớp học	x	CTTYT	CTTYT			
20	Phối hợp được cử động bàn tay ngón tay và phối hợp tay mắt trong	NDCT	Vẽ tổ chim	Bé vẽ tổ chim	Cá nhân	Lớp học	x		CTTYT	CTTYT		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T 03/3-> 28/3	CHỦ ĐỀ 8:" ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh	
								Tôm cua cá thi tài (N1)		Động vật sống trong rừng (N2)			
								1T(03/3-> /07/3)	1T (10/3-> >14/3)	1T (17/3-> 21/3)	1T (24/3 - >28/3)		
	các hoạt động vẽ tổ chim												
22	Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Xâu vòng tay, vòng cổ	KQMĐ	Xâu vòng	Thực hành rèn kỹ năng Dạy trẻ chơi: Xâu vòng con vật	Cả lớp	Lớp học	x		CTCCĐ				
23	Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động chấp ghép hình	KQMĐ	Rèn vận động của bàn tay, chấp ghép các hình để tạo thành hình con vật vào bóng	Chấp ghép hình vào bóng con vật	Nhóm	Lớp học	x	CTTYT			CTTYT		
B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe							*						
1. Có một số nền nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt							*						
27	Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích	KQMĐ	Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích	Cháo tim lợn, bí ngô	Cả lớp	Lớp học	x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN		
28	Thích nghi với chế độ ăn cơm, có thể ăn được các	NDCT	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau	Trẻ có thói quen trong khi ăn không làm rơi vãi thức ăn và ăn hết suất	Cả lớp	Lớp học	x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T 03/3->28/3	CHỦ ĐỀ 8:" ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh
								Tôm cua cá thi tài (N1)		Động vật sống trong rừng (N2)		
								1T(03/3->/07/3)	1T (10/3->14/3)	1T (17/3->21/3)	1T (24/3 ->28/3)	
	loại thức ăn khác nhau											
II. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC							*					
1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan							*					
41	Sờ nắn, nhìn, nghe để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng	KQMD	Quan sát cảnh quan ngoài sân trường, vườn trường	Quan sát vườn cỏ tích	Cả lớp	Sân chơi	x		CTNT			
			Con vật dưới nước	Quan sát con cá vàng	Cả lớp	Sân chơi	x	CTNT				
	Quan sát con cá			Cả lớp	Sân chơi	x	CTNT	CTNT				
	Quan sát con tôm			Cả lớp	Sân chơi	x	CTNT	CTNT				
				Cả lớp	Sân chơi	x	CTNT	CTNT				
	Quan sát con cua		Cả lớp	Sân chơi	x		CTNT					
	Con vật trong rừng		Quan sát con voi	Cả lớp	Sân chơi	x			CTNT	CTNT		
			Quan sát con hổ	Cả lớp	Sân chơi	x			CTNT	CTNT		
			Quan sát con hươu	Cả lớp	Sân chơi	x			CTNT			
			Quan sát con sư tử	Cả lớp	Sân chơi	x			CTNT	CTNT		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T 03/3->28/3	CHỦ ĐỀ 8:" ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh	
								Tôm cua cá thi tài (N1)		Động vật sống trong rừng (N2)			
								1T(03/3-> /07/3)	1T (10/3-> >14/3)	1T (17/3-> 21/3)	1T (24/3 - >28/3)		
				Quan sát con khỉ	Cả lớp	Sân chơi	x			CTNT	CTNT		
				Quan sát con gấu	Cả lớp	Sân chơi	x				CTNT		
*Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật hiện tượng gần gũi							*						
2. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi							*						
			Rèn kỹ năng cho trẻ khi chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	Trò chơi: Nhìn tinh, nói đúng về các con vật	Cả lớp	Lớp học	x	Kết hợp		Kết hợp			
				Chơi trò chơi: Đây là gì? (Nói được đúng tên gọi của con vật, ..)	Cả lớp	Lớp học	x		Kết hợp		Kết hợp		
*Nhận biết một số con vật quen thuộc							*						
54	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của, con vật quen thuộc	KQMD	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của, con vật quen thuộc	Quan sát, nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật con cá, con cua	Cả lớp	Lớp học	x	CTBC	CTCCĐ				
				Quan sát, nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật con thỏ, con voi	Cả lớp	Lớp học	x			CTBC	CTCCĐ		
*Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng							*						
59	Trẻ nhận biết phân biệt được	NDCT	Trẻ nhận biết phân biệt được	Quan sát nhận biết phân biệt hình vuông	Cả lớp	Lớp học	x	CTCCĐ	CTBC				

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T 03/3->28/3	CHỦ ĐỀ 8:" ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh
								Tôm cua cá thi tài (N1)		Động vật sống trong rừng (N2)		
								1T(03/3->/07/3)	1T (10/3->14/3)	1T (17/3->21/3)	1T (24/3 ->28/3)	
	hình tròn, hình vuông, biết sử dụng hình trong một số trò chơi.		hình tròn, hình vuông, biết sử dụng hình trong một số trò chơi.									
64	Trẻ nhận biết phân biệt, chọn được, biết chỉ, nói đúng số lượng một - nhiều của nhóm đối tượng	NDCT	Số lượng 1 - nhiều	Quan sát, nhận biết, phân biệt một và nhiều (con vật)	Cả lớp	Lớp học	x			CTCCĐ		
III. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ							*					
A. Nghe hiểu lời nói							*					
B. Nghe và nhắc lại các âm và các tiếng, các câu							*					
69	Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	KQMD	Kể chuyện cho trẻ nghe, trò chuyện để hiểu nội dung câu chuyện	Kể chuyện cho trẻ nghe: Cá và chim	Cả lớp	Lớp học	x	CTBC	CTCCĐ			
				Kể chuyện cho trẻ nghe: Thỏ con không vâng lời	Cả lớp	Lớp học	x			CTCCĐ		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T 03/3->28/3	CHỦ ĐỀ 8:" ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh
								Tôm cua cá thi tài (N1)		Động vật sống trong rừng (N2)		
								1T(03/3->/07/3)	1T (10/3->14/3)	1T (17/3->21/3)	1T (24/3 ->28/3)	
70	Kể lại được đoạn truyện được nghe nhiều lần với sự gợi ý của người lớn bằng các câu đơn, câu có 5-7 tiếng có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc	KQMĐ	Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần có gợi ý	Kể lại đoạn truyện, kết hợp tranh, ảnh minh họa có sự gợi ý của cô như: truyện Thỏ con không vâng lời	Cả lớp	Lớp học	x					CTBC
* Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp							*					
75	Trẻ nghe, nói hiểu được các từ chỉ hoa, quả, rau quen thuộc	NDCT	Nghe các từ chỉ tên gọi, đặc điểm nổi bật của một số loại hoa, quả, rau quen thuộc	Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật của con cá	Cả lớp	Lớp học	x	CTCCĐ	CTBC			
				Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật của con cua	Cả lớp	Lớp học	x	CTBC	CTBC			
				Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật của con voi	Cả lớp	Lớp học	x				CTCCĐ	
				Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật của con thỏ	Cả lớp	Lớp học	x			CTBC		
77	Trẻ biết lắng nghe và đọc được các bài thơ, đồng dao, hò vè,	NDCT	Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè,	Dạy trẻ bài thơ: Con cá	Cả lớp	Lớp học	x	CTBC				
				Dạy trẻ bài thơ: Con thỏ	Cả lớp	Lớp học	x			CTBC		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T 03/3->28/3	CHỦ ĐỀ 8:" ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh
								Tôm cua cá thi tài (N1)		Động vật sống trong rừng (N2)		
								1T(03/3-> /07/3)	1T (10/3->14/3)	1T (17/3-> 21/3)	1T (24/3 ->28/3)	
	ca dao, trong chủ đề Đọc và tập phát âm rõ tiếng .		câu đố. Đọc các đoạn thơ, bài thơ, ca dao, đồng dao, phù hợp độ tuổi , đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng .Phát âm các tiếng có âm khó trong bài thơ	Dạy trẻ bài thơ: Con hươu cao cổ	Cả lớp	Lớp học	x			CTĐT		
				Dạy trẻ bài thơ: Con gấu	Cả lớp	Lớp học	x				CTBC	
				Dạy trẻ bài thơ: Con hổ	Cả lớp	Lớp học	x				CTĐT	
				Dạy trẻ bài thơ: Con khi	Cả lớp	Lớp học	x			CTBC		
				Dạy trẻ bài thơ: Con voi	Cả lớp	Lớp học	x			CTCCĐ		
				Dạy trẻ bài thơ: Con cá vàng	Cả lớp	Lớp học	x	CTCCĐ	CTBC			
78	Nghe được các bài thơ, các bài ca dao, đồng dao. Nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động đặc điểm quen thuộc	KQMD	Đọc các bài thơ, ca dao, đồng dao cho trẻ nghe phù hợp với chủ đề	Con kiến mà leo cành đa	Cả lớp	Lớp học	x			CTBC		
79	Nghe được các câu chuyện. Nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt	KQMD	Đọc truyện cho trẻ nghe	Sóc và thỏ đi tắm nắng	Cả lớp	Lớp học	x			CTBC		
				Anh em nhà thỏ	Cả lớp	Lớp học	x				CTBC	
				Thỏ con ăn gì	Cả lớp	Lớp học	x				CTBC	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T 03/3->28/3	CHỦ ĐỀ 8:" ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh	
								Tôm cua cá thi tài (N1)		Động vật sống trong rừng (N2)			
								1T(03/3->/07/3)	1T (10/3->14/3)	1T (17/3->21/3)	1T (24/3 ->28/3)		
	động đặc điểm quen thuộc												
81	Chỉ và gọi tên được các nhân vật, sự vật, hiện tượng gần gũi qua tranh/ảnh	NDCT	Xem tranh và gọi tên được các nhân vật, sự vật, hiện tượng gần gũi qua tranh/ảnh	Chơi với sách: lật giở tranh truyện, hình ảnh, xem tranh và gọi tên các con vật sống trong rừng và dưới nước	Nhóm	Lớp học	x	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT		
IV. GIÁO DỤC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ							*						
*Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc							*						
89	Biểu lộ sự yêu thích và biết một số động vật quý hiếm quanh bé cần được bảo vệ	KQMĐ	Quan tâm đến các vật nuôi	Bé chơi nuôi cá cảnh 'Chơi trò chơi bắt chước tạo dáng của các con vật sống dưới nước	Cả lớp	Sân chơi	x	CTTYT	CTTYT				
2. Phát triển kỹ năng xã hội							*						
* Mọi quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi							*	*	*	*	*		
93	Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc, gần gũi, bắt chước tiếng kêu	KQMĐ	Quan tâm đến các vật nuôi	Chơi trò chơi bắt chước tạo dáng của các con vật: con hổ, con khỉ, con voi...	Cả lớp	Lớp học	x			CTTYT	CTTYT		
3. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ							*						
99		NDCT		Cá vàng bơi	Cả lớp	Lớp học	x	CTĐT	CTĐT				

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T 03/3->28/3	CHỦ ĐỀ 8:" ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh
								Tôm cua cá thi tài (N1)		Động vật sống trong rừng (N2)		
								1T(03/3->07/3)	1T (10/3->14/3)	1T (17/3->21/3)	1T (24/3 ->28/3)	
	Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau		Trẻ nghe các bản nhạc, bài hát với các giai điệu khác nhau	Chú voi con ở bản Đôn	Cả lớp	Lớp học	x			CTĐT		
		Trời nắng trời mưa		Cả lớp	Lớp học	x				CTĐT		
102	Biết hát và vận động đơn giản, theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc	KQMD	Dạy hát	Dạy trẻ: Kỹ năng ca hát: Éch ộp.TCÂN: Ai đoán đúng. NH: Tôm cua cá thi tài	Cả lớp	Phòng NT	x	CTBC	CTCCĐ			
				Dạy trẻ: Kỹ năng ca hát: Voi làm xiếc. TCÂN: Ai đoán đúng. NH: Chú voi con ở Bản Đôn	Cả lớp	Lớp học	x			CTCCĐ		
				Trẻ vận động đơn giản theo nhạc một số bài hát quen thuộc	Cả lớp	Lớp học	x	CTBC	CTBC			
103	Thích tô màu, xem tranh (cầm bút di màu)	KQMD	Trẻ tô màu, xem tranh (cầm bút di màu)	Di màu con voi	Cả lớp	Lớp học	x			CTCCĐ		
				Dạy trẻ di màu con cá	Cả lớp	Lớp học	x	CTCCĐ				
				Dạy trẻ di màu con thỏ	Cả lớp	Lớp học	x				CTCCĐ	
107	Trẻ thích nặn		Trẻ nặn và chơi với đất nặn	Dạy trẻ: Nặn thức ăn cho cá	Cả lớp	Sân chơi	x		CTCCĐ			

Cộng số nội dung hoạt động phân bổ vào nhánh chủ đề	Chia theo Lĩnh vực	Tổng số	74	28	27	29	27		
		Lĩnh vực thể chất	24	10	10	11	10		
		Lĩnh vực nhận thức	18	5	4	5	5		
		Lĩnh vực ngôn ngữ	20	7	7	7	6		
		Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội - thẩm mỹ	12	6	6	6	6		
	Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt	Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề			28	27	29	27	
		Đón - trả trẻ			1	1	2	2	
		Thể dục sáng			1	1	1	1	
		Chơi - tập theo ý thích (buổi sáng)			1	1	2	2	
		Chơi - tập ngoài trời			8	8	9	9	
		Chơi – tập theo ý thích (buổi chiều)			6	5	6	4	
		Vệ sinh – ăn ngủ			2	2	2	2	
		Kết hợp			1	1	1	1	
		Tham quan dã ngoại			0	0	0	0	
		Lễ hội			0	0	0	0	
		Chơi – tập có chủ định (buổi sáng)			5	5	5	5	
		Chia cụ thể	Giờ thể chất		1	1	1	1	
			Giờ nhận thức		1	1	1	1	
			Giờ ngôn ngữ		2	1	1	2	
			Giờ TCKNXH&TM		1	2	2	1	

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Nhánh 1: Tôm cua cá thi tài	1	Từ 03/3-> 07/3	Bùi Thị Kim Hoa	

	1	Từ 10/3-> 14/3	Nguyễn Thu Hương	
Nhánh 2: Động vật sống trong rừng	1	Từ 17/3-> 21/3	Bùi Thị Kim Hoa	
	1	Từ 24/3-> 28/3	Nguyễn Thu Hương	

III. CHUẨN BỊ:

Nhánh	Nhánh 1: Tôm cua cá thi tài	Nhánh 2: Động vật sống trong rừng
Chuẩn bị		
Giáo viên	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề nhánh: động vật sống dưới nước - Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, soạn bài, nghiên cứu tài liệu về chủ đề - Chuẩn bị đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề: động vật sống dưới nước - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề nhánh: động vật sống trong rừng - Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, soạn bài, nghiên cứu tài liệu về chủ đề - Chuẩn bị đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề động vật sống trong rừng - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề
Nhà trường	<ul style="list-style-type: none"> - Trang thiết bị ngoài trời phong phú để kích thích các hoạt động khác nhau của trẻ. - Nhiều video, hình ảnh có nội dung phù hợp với chủ đề. - Tạo môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn cho trẻ. 	
Phụ huynh	<ul style="list-style-type: none"> - Cùng cô giúp trẻ khám phá chủ đề. - Cho con đi học đầy đủ - Sưu tầm các nguyên vật liệu: bìa lịch, giấy báo, vỏ hộp.... - Sưu tầm sách báo, tranh ảnh về chủ đề - Kết hợp cùng cô giáo, khích lệ động viên trẻ. 	
Trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Có tâm thế tốt tham gia hoạt động - Trang phục gọn gàng, sạch sẽ 	

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	CHƠI TẬP TRONG ĐÓN TRẺ	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ, trò chuyện nhắc nhở trẻ thói quen chào hỏi cô giáo, các bạn và người thân. - Dạy trẻ biết tự cất mũ, đồ dùng cá nhân vào đúng nơi qui định có sự giúp đỡ người lớn (Dạy trẻ cất đồ dùng vào balo) - Trẻ biết nói tên của mình khi được hỏi - Cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích - Nghe hát : N1- Cá vàng bơi ; N2- Chú voi con ở bản Đôn, trời nắng trời mưa 					
2	CHƠI TẬP THỂ DỤC SÁNG	<p>1. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, sắc xô <p>2. Tiến hành</p> <p>* Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ làm đi các kiểu đi: đi bình thường, đi kiễng chân, đi bằng gót chân, cúi khom lưng, đi nhanh, đi chậm, nhấc cao chân... <p>* Trọng động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - BTPTC: N1: Cá vàng bơi <ul style="list-style-type: none"> + ĐT1: Cá thối bong bóng + ĐT2: Cá bơi + ĐT3: Cá uốn lượn + ĐT4: Cá ngoi lên lặn xuống N2: Thỏ con" <ul style="list-style-type: none"> + ĐT1: Thỏ hít vào thở ra + ĐT2: Thỏ vươn vai + ĐT3: Thỏ nhổ củ cà rốt + ĐT4: Thỏ nhảy về chuồng <ul style="list-style-type: none"> - TCVD: Cá dưới ao,ếch ộp (N1); Cáo và thỏ, thỏ nhảy (N2) + Cô phổ biến cách chơi + Trẻ chơi cùng cô 3-4 lần <p>* Hồi tĩnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> Trẻ đi lại nhẹ nhàng trong phòng tập 					

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
3	HĐ CHƠI-TẬP CÓ CHỦ ĐÍCH	Nhánh 1	<i>Ngày 03/3/2025</i> PTTC - VĐCB: Bò thẳng hướng trong đường hẹp - TCVĐ: Éch ộp	<i>Ngày 04/3/2025</i> PTNN NBTN: Con cá	<i>Ngày 05/3/2025</i> PTTCKNXH&TM Di màu con cá	<i>Ngày 06/3/2025</i> PTNT NBPB: Hình vuông	<i>Ngày 07/3/2025</i> PTNN Thơ: Con cá vàng	
			<i>Ngày 10/3/2025</i> PTTC VĐT: Xâu vòng con vật	<i>Ngày 11/3/2025</i> PTTCKNXH&TM Nặn thức ăn cho cá	<i>Ngày 12/3/2025</i> PTNN Truyện: Cá và chim	<i>Ngày 13/3/2025</i> PTNT NBPB: Con cá - con cua	<i>Ngày 14/3/2025</i> PTTCKNXH&TM - KNCH: Éch ộp - TCÂN: Ai đoán đúng - NH: Tôm cua cá thi tài	
		Nhánh 2	<i>Ngày 17/3/2025</i> PTTC VĐT: Bé chơi xoáy mở nắp chai	<i>Ngày 18/3/2025</i> PTTCKNXH&TM Di màu con voi	<i>Ngày 19/3/2025</i> PTNT NBPB: 1- nhiều	<i>Ngày 20/3/2025</i> PTNN Thơ: Con voi	<i>Ngày 21/3/2025</i> PTTCKNXH&TM - KNCH: Voi làm xiếc - TCÂN: Ai đoán đúng - NH: Chú voi con ở bản Đôn	
			<i>Ngày 24/3/2025</i> PTTC - VĐCB: Bò qua vật cản - TCVĐ: Thỏ nhảy	<i>Ngày 25/3/2025</i> PTNN NBTN: Con Voi	<i>Ngày 26/3/2025</i> PTNT NBPB: Con Thỏ-con voi	<i>Ngày 27/3/2025</i> PTNN Truyện: Thỏ con không vâng lời	<i>Ngày 28/3/2025</i> PTTCKNXH&TM Di màu con thỏ	

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú	
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
	VỆ SINH ĂN - NGỦ	<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi vệ sinh. Rèn luyện thói quen biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu, đi vệ sinh đúng nơi qui định - Cô rửa mặt rửa tay cho trẻ sạch sẽ. - Cô chia cơm canh cho trẻ. Cô giới thiệu món ăn cho trẻ biết. - Trẻ mời cô, mời các bạn ăn cơm - Cho trẻ ăn: Cô động viên trẻ ăn hết suất, không làm rơi vãi - Trẻ lấy ghế về bàn ngồi, ăn xong tự cất ghế - Rèn cho trẻ biết lấy gối, xếp gối, về chỗ ngủ - Luyện thói quen ngủ đúng giờ, sâu giấc 						
5	CHƠI TẬP THEO Ý THÍCH BUỔI CHIỀU	Nhánh 1	<i>Ngày 03/3/2025</i> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật của con cua - Nêu gương cuối ngày. - Vệ sinh. Trả trẻ 	<i>Ngày 04/3/2025</i> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe hát “ Cá vàng bơi” - Nêu gương cuối ngày. - Vệ sinh. Trả trẻ 	<i>Ngày 05/3/2025</i> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi trò chơi bắt chước tiếng kêu của các con vật - Nêu gương cuối ngày. - Vệ sinh. Trả trẻ 	<i>Ngày 06/3/2025</i> <ul style="list-style-type: none"> - Làm vở toán - Nêu gương cuối ngày. - Vệ sinh. Trả trẻ 	<i>Ngày 07/3/2025</i> <ul style="list-style-type: none"> - Xem ca nhạc, liên hoan văn nghệ. Tổng kết chủ đề - Nêu gương cuối tuần - Vệ sinh. Trả trẻ. 	
			<i>Ngày 10/3/2025</i> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát nhận biết phân biệt hình vuông - Nêu gương cuối ngày. - Vệ sinh. Trả trẻ. 	<i>Ngày 11/3/2025</i> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật của con cá - Nêu gương cuối ngày. - Vệ sinh. Trả trẻ. 	<i>Ngày 12/3/2025</i> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc bài đồng dao: Con kiến mà leo cành đa - Nêu gương cuối ngày. - Vệ sinh. Trả trẻ. 	<i>Ngày 13/3/2025</i> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe hát “ Cá vàng bơi” - Nêu gương cuối ngày. - Vệ sinh. Trả trẻ. 	<i>Ngày 14/3/2025</i> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng kết chủ đề. Liên hoan văn nghệ - Nêu gương cuối tuần - Vệ sinh. Trả trẻ. 	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	Nhánh 2	<p>Ngày 17/3/2025</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật của con thỏ - Nêu gương cuối ngày. - Vệ sinh. Trả trẻ. 	<p>Ngày 18/3/2025</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc truyện: Sóc và thỏ đi tắm nắng - Nêu gương cuối ngày. - Vệ sinh. Trả trẻ. 	<p>Ngày 19/3/2025</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi các trò chơi mô phỏng tiếng kêu của con vật - Nêu gương cuối ngày. - Vệ sinh. Trả trẻ. 	<p>Ngày 20/3/2025</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc thơ “ Con thỏ” - Nêu gương cuối ngày. - Vệ sinh. Trả trẻ. 	<p>Ngày 21/3/2025</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng kết chủ đề. Liên hoan văn nghệ - Nêu gương cuối tuần - Vệ sinh. Trả trẻ. 		
		<p>Ngày 24/3/2025</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc truyện “ Anh em nhà thỏ” - Nêu gương cuối ngày. - Vệ sinh. Trả trẻ. 	<p>Ngày 25/3/2025</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ kể lại đoạn truyện thỏ con không vâng lời kết hợp tranh minh họa - Nêu gương cuối ngày. - Vệ sinh. Trả trẻ. 	<p>Ngày 26/3/2025</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm vở tạo hình - Nêu gương cuối ngày. - Vệ sinh. Trả trẻ. 	<p>Ngày 27/3/2025</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc thơ “ Con gấu” - Nêu gương cuối ngày. - Vệ sinh. Trả trẻ. 	<p>Ngày 28/3/2025</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng kết chủ đề. Liên hoan văn nghệ - Nêu gương cuối tuần - Vệ sinh. Trả trẻ. 		

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP THEO Ý THÍCH BUỔI SÁNG CHI TIẾT:

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh	
				N1	N2
	<p>* Nấu ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết bắt chước các thao tác chơi với đồ chơi: cầm đũa, thìa, bật bếp, nấu ăn... 	<p>*Nấu ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện thao tác tự phục vụ trong ăn uống. 	<p>*Nấu ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồ chơi, đồ dùng nấu ăn: Tạp dề, bếp ga, chảo, nồi, bát, đũa... - Một số thực phẩm 	x	x

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh	
				N1	N2
	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có kỹ năng bắt chước sử dụng đồ dùng trong góc chơi đúng, trẻ có một số kỹ năng khi chế biến các món ăn đơn giản có sự giúp đỡ của cô - Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú 	<ul style="list-style-type: none"> - Lấy thực phẩm, nấu 1 số món ăn quen thuộc hàng ngày: nấu bột, nấu cháo... 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nguyên liệu chế biến món ăn: tôm, cua, cá, thịt.... - Các loại rau, củ quả 		
1.Thao tác vai	<p>* Bé em</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi bé em - Trẻ có kỹ năng bắt chước khi chơi bé em - Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú, yêu quý và chăm sóc em 	<p>* Bé em</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện thao tác bé em - Xúc bột cho em ăn - Lau mặt, ru em ngủ - Chải tóc cho búp bê.... - Cho búp bê uống nước 	<p>* Bé em</p> <ul style="list-style-type: none"> - Búp bê, giường búp bê, khăn rửa mặt nhỏ,..... - Nồi bát, thìa, ca.... 	X	X
	<p>* Bán hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên một số mặt hàng nổi bật của cửa hàng: các con vật nuôi, các con giống, thức ăn cho con vật... - Trẻ có thao tác bày hàng, đưa hàng cho khách 	<p>* Bán hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán đồ dùng đồ chơi : các con vật sống dưới nước và thức ăn cho chúng - Sắp xếp, bày hàng ra bán - Chào mời khách, lấy và đưa đúng hàng cho khách 	<p>* Bán hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các loại đồ dùng đồ chơi: các loại con giống cá, tôm, cua.. và thức ăn vật nuôi 	X	
	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú với vai chơi của mình 	<p>* Bán hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán đồ dùng đồ chơi : các con vật sống trong rừng và thức ăn cho chúng 	<p>* Bán hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các loại đồ dùng đồ chơi: các loại con voi, hươu, thỏ, hổ.. và thức ăn vật nuôi 		X

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh	
				N1	N2
		<ul style="list-style-type: none"> - Sắp xếp, bày hàng ra bán - Chào mời khách, lấy và đưa đúng hàng cho khách 			
		<p>*Bán hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán hàng một số thực phẩm cần thiết: bánh kẹo, mứt, sữa, bim bim... - Bán đồ ăn, thức uống, quần áo, giày dép... - Sắp xếp, bày hàng ra bán - Chào mời khách, lấy và đưa đúng hàng cho khách 	<p>*Bán hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các loại đồ dùng đồ chơi: bánh, bim bim, kẹo... - Các loại đồ dùng: nước ngọt, giày dép, su si... 	x	x
2. Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết về đúng góc chơi, thực hiện đúng các thao tác chơi với đồ chơi. - Trẻ có kỹ năng xếp chồng, xếp cạnh; chấp ghép, xoáy mở nắp chai, cài cúc... - Trẻ chơi vui vẻ, chơi cạnh nhau, không tranh giành đồ chơi của bạn 	Chơi xếp chồng, xếp cạnh, lắp ghép	<ul style="list-style-type: none"> - Gạch, cây, hoa... - Lắp ghép, thả hình - Đồ chơi xâu hạt - Bảng chơi in hình vào bóng - Bảng chơi phân loại - Lô tô đồ chơi 	x	x
		Xây ao nuôi thả cá		x	
		Xây vườn bách thú			x
		Bảng nhận biết 1 - nhiều		x	x
		Phân loại con vật theo môi trường sống		x	x
		Bé chọn đúng nhé		x	x
		Bé chơi so hình, lắp ghép, lồng hộp		x	x

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh	
				N1	N2
		Chấp ghép hình vào bóng con vật		x	x
		Phân loại hình vuông, hình tròn			x
		Phân loại đồ dùng đồ chơi theo màu sắc, to - nhỏ		x	x
3. Nghệ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết về góc chơi, thao tác với đồ dùng đồ chơi - Trẻ có các kỹ năng chơi tại góc chơi: cầm bút di màu, nặn, lật mở trang sách ... - Trẻ biết chơi với các nhạc cụ âm nhạc: trống, sắc xô,.. - Trẻ biết hát, vận động bài hát theo chủ đề 	Di màu tranh rỗng theo chủ đề: di màu con vật (con thỏ, voi, cá, cua...)	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh rỗng cho trẻ di màu: con thỏ, voi, cá, cua, ao cá,... - Sáp màu. Bảng, đất nặn, khăn lau tay ... - Tranh ảnh các con vật sống trong gia đình, sống dưới nước, sống trong rừng - Nhạc các bài hát trong chủ đề, video... 	x	x
		Dán bồi trang trí tranh rỗng các con vật		x	x
		Nặn thức ăn cho cá		x	
		Nặn con giun		x	
		Nặn con lươn		x	
		Làm đồ chơi con vật		x	x
		Bé vẽ tổ chim			x
		Âm nhạc: hát các bài hát trong chủ đề		x	x
		Xem tranh, ảnh về con vật nuôi		x	x
4. Vận động	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian tại góc chơi. Thông qua 	TCDG: chim bay- cò bay, cặp cua bỏ giỏ	<ul style="list-style-type: none"> - Nấp chai, dây lườn - Bóng, gôn - Đồ chơi lắp ghép 	x	x
		Bò trong đường hẹp		x	

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh	
				N1	N2
	mỗi trò chơi vận động củng cố các kỹ năng vận động cho trẻ - Khéo léo vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - Trẻ hứng thú, tích cực khi chơi	Chơi đá bóng, lăn bóng vào gôn	- Đồ chơi xâu luôn các con vật	x	
		Xoáy mở nắp chai		x	x
		Xâu các con vật, xâu vòng		x	x
		Xỏ dây giấy		x	x

PHT duyệt

Giáo viên chủ nhiệm